

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện
Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và
Liên minh châu Âu

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 102/2020/QH14 ngày 8/6/2020 của Quốc hội phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu;

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu của Chính phủ;

Căn cứ yêu cầu thực tiễn đối với công tác quản lý hoạt động xây dựng khi triển khai Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Lưu VT, Vụ HTQT (NTT).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG


Nguyễn Tường Văn

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

**Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA)
của Bộ Xây dựng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 286/QĐ-BXD ngày 30 tháng 9 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục bám sát các tiêu chí đánh giá, mục tiêu đề ra tại Chương trình Hành động của ngành Xây dựng thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, các giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.

Chủ động hội nhập vào nền kinh tế quốc tế theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực của Ngành, thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết liên quan đến lĩnh vực xây dựng trong Hiệp định thương mại tự do Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EVFTA).

Xác định rõ và phân công trách nhiệm thực hiện của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan; đồng thời quy định các biện pháp chỉ đạo, điều hành và các biện pháp khác để triển khai thực hiện EVFTA.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Để đạt được mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, Bộ Xây dựng cụ thể hoá và ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) với những nội dung cơ bản dưới đây:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước tham gia Hiệp định EVFTA

a) Tăng cường phổ biến về Hiệp định EVFTA cho các đối tượng có liên quan (các đơn vị thuộc Bộ, các doanh nghiệp, các hiệp hội xây dựng...) thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các lớp tập huấn, hội thảo nhằm

nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định EVFTA.

b) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để toàn xã hội nắm bắt kịp thời, chính xác các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, sự điều hành của Chính phủ trong lĩnh vực xây dựng; tuyên truyền sâu rộng để toàn xã hội, nhất là người dân và doanh nghiệp trong và ngoài nước hiểu rõ về hệ thống thể chế chính sách, pháp luật, các quy định mới trong lĩnh vực xây dựng và tình hình triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật, công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực xây dựng

c) Thiết lập đầu mối thông tin về Hiệp định EVFTA nói riêng và các hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung tại Bộ Xây dựng để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định EVFTA và các FTA mà Việt Nam nói chung và Bộ Xây dựng nói riêng tham gia.

d) Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong và ngoài ngành để thực hiện tuyên truyền; cung cấp và xử lý thông tin về các hoạt động đối ngoại của Bộ nhằm định hướng thông tin kịp thời, đặc biệt đối với những sự kiện, vấn đề dự luận xã hội, báo chí quan tâm.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam nói chung và ngành xây dựng nói riêng khi tham gia Hiệp định EVFTA.

b) Tổ chức thực hiện tốt các cam kết rõ ràng, chi tiết được quy định trong Phụ lục 2 của Nghị quyết số 102/2020/QH14 ngày 8 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định EVFTA và các văn kiện có liên quan.

c) Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý ngành đảm bảo phù hợp với Hiệp định EVFTA.

d) Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật ngành xây dựng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng, bảo đảm chất lượng công trình, chống thất thoát lãng phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

đ) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật; tổ chức hướng dẫn thực thi pháp luật sau khi ban hành.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Tiếp tục bám sát các tiêu chí đánh giá, mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia

năm 2020, và Quyết định số 58/QĐ-BXD ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP của Chính phủ.

b) Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết tất cả các thủ tục hành chính tại Bộ; đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ.

c) Các cơ sở đào tạo dạy nghề và đào tạo của Bộ Xây dựng tiếp tục đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp, ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh xây dựng.

d) Xây dựng và ứng dụng các biện pháp kỹ thuật thi công (tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật, xuất xứ, bảo vệ môi trường...) phù hợp với các cam kết quốc tế để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm Việt Nam, và bảo vệ người tiêu dùng.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xây dựng và quản lý vận hành công trình theo Quyết định số 2500/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ

e) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp nước ngoài, có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp trong nước để tận dụng, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp.

g) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật – xây dựng...

h) Tiến hành đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định EVFTA đối với các ngành xây dựng để từ đó đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

a) Hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

b) Phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các tổ chức công đoàn để đề xuất các chính sách, biện pháp cụ thể nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và các tổ chức công đoàn cơ sở; phối hợp với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam hoàn thiện Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 655/QĐ-TTg ngày 12/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc

phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, chế xuất”

c) Phối hợp tốt giữa các cơ quan có liên quan để quản lý có hiệu quả sự hình thành, hoạt động của tổ chức người lao động theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, phù hợp với các nguyên tắc của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO), hoạt động không vì mục đích chính trị. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động, giữ vững ổn định an ninh, chính trị, tạo điều kiện để doanh nghiệp kinh doanh ổn định, thành công.

d) Kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan Bộ và các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp.

5. Tạo chuyển biến rõ nét và thực chất trong cơ cấu lại ngành Xây dựng gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp ngành Xây dựng

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả và bảo đảm tiến độ các nhiệm vụ tại các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 – 2020; Đề án Tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014 – 2020 theo Quyết định số 134/QĐ-TTg ngày 26/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tăng trưởng của Ngành; chú trọng nâng cao năng suất lao động, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, khoa học quản lý, quản trị doanh nghiệp.

c) Tiếp tục thực hiện tốt việc tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là hoàn thành công tác cổ phần hóa Tổng công ty Xi măng Việt Nam (Vicem), Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD); thực hiện thoái vốn nhà nước theo đúng quy định tại Quyết định số 908/QĐ-TTg ngày 19/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ “*Phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn Nhà nước, thực hiện thoái vốn đến hết năm 2020*”.

d) Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng vùng; đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, liên vùng và giữa các địa phương trong việc huy động các nguồn lực, đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp vùng, liên vùng.

III. Tổ chức thực hiện

Kinh phí thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này được bố trí trong kế hoạch ngân sách hàng năm của đơn vị từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn tài trợ, huy động xã hội hóa hợp pháp khác.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu cần thay sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các đơn vị liên quan chủ động báo cáo Bộ trưởng đề nghị xem xét, quyết định điều chỉnh.

1. Vụ Hợp tác quốc tế

- Là đơn vị đầu mối thông tin về Hiệp định EVFTA nói riêng và các hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung tại Bộ Xây dựng để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định EVFTA và các FTA mà Việt Nam nói chung và Bộ Xây dựng nói riêng tham gia.

- Tổ chức xây dựng và thực hiện các kế hoạch tuyên truyền về EVFTA.

- Tăng cường, chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trong và ngoài ngành để thực hiện công tác thông tin tuyên truyền.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi Chương trình hành động này đến các đơn vị thực hiện chức năng quản lý nhà nước ngành Xây dựng, các hội, hiệp hội, các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của ngành Xây dựng và tập thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn ngành.

2. Vụ Pháp chế

- Chủ trì phối hợp với Vụ Hợp tác Quốc tế thiết lập đầu mối thông tin về thể chế, pháp luật liên quan đến EVFTA, các Ủy ban chuyên môn, các nhóm công tác theo từng Chương của Hiệp định; thông tin liên lạc; thực thi Hiệp định; đàm phán kết nạp thành viên mới; và điều phối việc tiếp nhận các hỗ trợ kỹ thuật từ các đối tác nước ngoài trong quá trình thực thi Hiệp định.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác Quốc tế theo dõi, tổng hợp, báo cáo các quy định liên quan đến Hiệp định EVFTA.

- Kịp thời báo cáo Lãnh đạo bộ xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Chương trình hành động.

3. Vụ Kế hoạch tài chính

Chủ trì, phối hợp với Vụ Hợp tác Quốc tế đơn đốc, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động với Lãnh đạo Bộ.

4. Vụ Quản lý doanh nghiệp

Kiểm tra đơn đốc tình hình tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và thực hiện báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Phụ lục

Những công việc cụ thể triển khai thực hiện Hiệp định EVFTA của Bộ Xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 286/QĐ-BXD ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định EVFTA và thị trường của các nước đối tác EVFTA				
1.1	Tổ chức phổ biến về Hiệp định EVFTA tới các cơ quan đơn vị thuộc Bộ, các hiệp hội, các doanh nghiệp...	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ, Bộ Công Thương, VCCI, Bộ Ngoại giao	Các hội thảo, khóa đào tạo theo từng khu vực	Năm 2020-2021
1.2	Xây dựng chuyên mục thông tin trên trang web của Bộ Xây dựng về EVFTA, các thông tin, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý xây dựng và dịch vụ của các đối tác FTA (FTA Portal).	Vụ Hợp tác quốc tế và Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ	Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng về FTA	Năm 2020-2021
1.3	Tập huấn cho các cán bộ của các đơn vị phụ trách về đối ngoại... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định EVFTA của ngành Xây dựng	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ	Các hội thảo, khóa tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.4	Tập huấn cho doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp xây dựng về các quy định và cam kết của Hiệp định EVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể	Vụ Hợp tác quốc tế	Bộ Công Thương, Vụ Pháp chế Bộ Xây dựng, các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các hội thảo, khóa đào tạo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đề chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản, Vụ Pháp chế	Các đơn vị có liên quan	Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2020

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
2.2	Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.	Các đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật	Các đơn vị có liên quan	Các văn bản chính sách pháp luật	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	“Xây dựng chính phủ điện tử Bộ Xây dựng đáp ứng yêu cầu của Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ”.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Cổng thông tin dịch vụ công Bộ Xây dựng	2020-2021
3.2	Thực hiện triệt để cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận, giải quyết tất cả các thủ tục hành chính tại Bộ. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến trong tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính tại Bộ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan		2020
3.3	Đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh xây dựng.	Vụ Tổ chức cán bộ	Vụ Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan	Các khóa dạy nghề, tập huấn	2020-2021
3.4	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật"	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường	Các đơn vị liên quan.	Đề án, Các báo cáo	2020-2021
3.5	Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án "Hoàn thiện hệ thống định mức và giá xây dựng" và Đề án "Áp dụng mô	Cục Kinh tế xây dựng	Viện Kinh tế xây dựng, các đơn vị liên quan	Đề án, Các báo cáo	2020-2021

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng và quản lý vận hành công trình"				
3.6	Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.	Vụ Khoa học công nghệ và môi trường	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các báo cáo	2020-2021
3.7	Nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030; báo cáo kết quả tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2016-2020 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2021-2025 của ngành Xây dựng	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Các báo cáo, dự thảo Chiến lược	2020-2021
3.8	Đánh giá những tác động của Hiệp định EVFTA đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ và đề xuất các biện pháp cụ thể trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh.	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp				
4.1	Kiểm toàn tổ chức bộ máy của Bộ Xây dựng có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ	Các doanh nghiệp xây dựng	Các quyết định, quy chế	2020-2022
4.2	Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động	Vụ Tổ chức cán bộ	Bộ Lao động, thương binh và xã hội, Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ Xây dựng	Các lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
5	Tạo chuyển biến rõ nét và thực chất trong cơ cấu lại ngành Xây dựng gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp ngành Xây dựng				
5.1	Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả tăng trưởng của Ngành; chú trọng nâng cao năng suất lao động, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, khoa học quản lý, quản trị doanh nghiệp.	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Vụ Kế hoạch tài chính, Vụ Khoa học công nghệ và môi trường, Cục Kinh tế	Các báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.2	Tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là hoàn thành công tác cổ phần hóa các Tổng công ty còn lại; thực hiện thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp đúng lộ trình được duyệt, tuân thủ theo các nguyên tắc của thị trường, công khai, minh bạch, đúng pháp luật và đảm bảo lợi ích cao nhất của Nhà nước.	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các báo cáo	Thường xuyên
5.3	Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch xây dựng chung	Vụ Quy hoạch kiến trúc	Các đơn vị thuộc Bộ liên quan	Các báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.4	Đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành, liên vùng và giữa các địa phương trong việc huy động các nguồn lực, đầu tư xây dựng và quản lý, khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật cấp vùng, liên vùng.	Cục Hạ tầng kỹ thuật	Vụ Quy hoạch kiến trúc	Các báo cáo	Trong quá trình thực thi Hiệp định